Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN - HỘI NGHỊ
Email: tttthn.vpubnd@tuyenquang.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Ngày ký: 29-10-2026 16:22:35 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Tỉnh Tuyên Quang

Số 69 **Ngày 29 tháng 10 năm 2026**

MỤC LỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

		Trang
27 - 10 - 2026	Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định số 02/2025/QĐ-CTUBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung; đơn vị mua sắm tập trung; thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	03

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

19 - 10 - 2026	Quyết định số 2670/QĐ-UBND ban hành danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	05
20 - 10 - 2026	Quyết định số 2685/QĐ-UBND ban hành Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao quy định tại Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà	10

28 - 10 - 2026	Quyết định số 2774/QĐ-UBND **c**ông bố Danh mục địa điểm và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2027.	14

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2026/QĐ-CTUBND	*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ Quyết định số 02/2025/QĐ-CTUBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung; đơn vị mua sắm tập trung; thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 02/2025/QĐ-CTUBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung; đơn vị mua sắm tập trung; thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 02/2025/QĐ-CTUBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung; đơn vị mua sắm tập trung; thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 10 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2670/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 163/2025/NĐ-CP, Nghị định số 16/2026/NĐ-CP, Nghị định số 128/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 192/TTr-STP ngày

07 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý (nếu có).

c) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình tổ chức soạn thảo văn bản quy định chi tiết được giao chủ trì soạn thảo theo quy định.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đỗ Hùng Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 19/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm *(nội dung giao)*	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết	Cơ quan phối hợp *(nếu có)*	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
1	Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 140/2025/QH15	Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/7/2024	**Khoản 2 Điều 28:** *"**Điều 28. Kê khai giá** 2. Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá bao gồm: a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá; b) Hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng; c) Hàng hóa, dịch vụ do doanh nghiệp quyết định theo giá tham chiếu; d) Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành. Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực,*	Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường	**Thời hạn trình UBND tỉnh:** Tháng 11/2026. **Thời gian UBND tỉnh ban hành:**	Trình tự, thủ tục thông thường

	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 163/2025/NĐ-CP, Nghị định số 16/2026/NĐ-CP, Nghị định số 128/2026/NĐ-CP	Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/7/2024	*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá".* Khoản 3 Điều 14, điểm a khoản 3 Điều 28, số thứ tự 1, 3 Mục B Phụ lục V**:** *"**Điều 14. Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá** 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương theo phân công tại Phụ lục V kèm theo Nghị định này phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về giá tại địa phương (nếu có).* ***Điều 28. Tổ chức thực hiện** 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ) trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá (ngoại trừ sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng, hàng dự trữ quốc gia và các hàng hóa, dịch vụ đã có quy định về đặc	giá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang			Tháng 12/2026	

			điểm kinh tế - kỹ thuật tại pháp luật có liên quan), Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được quy định tại Luật Giá và Nghị định này, phù hợp với yêu cầu công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn; ***Số thứ tự 1, 3 Mục B Phụ lục V kèm theo Nghị định số 85/2024/NĐ-CP:*** *Hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (áp dụng linh hoạt nếu cần thiết): Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ yêu cầu, mục tiêu quản lý, tình hình thực tế tại địa phương để lựa chọn tiếp nhận kê khai giá trong số danh mục những hàng hóa dịch vụ sau: 1. Dịch vụ lưu trú; 3 Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn.*					

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2685/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao quy định tại Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 197/TTr-STP ngày 19

tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao quy định tại Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo *(chi tiết tại Danh mục kèm theo Quyết định này)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định nội dung được giao theo Quyết định này, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý (nếu có).

c) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình tổ chức soạn thảo văn bản quy định chi tiết được giao chủ trì soạn thảo theo quy định.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đỗ Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao quy định tại Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo

(Kèm theo Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 20/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm *(nội dung giao)*	Tên văn bản quy định nội dung được giao quy định	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định nội dung được giao quy định	Cơ quan phối hợp *(nếu có)*	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
1	Nghị định số 93/2026/NĐ- CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo	Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/3/2026	*Điểm đ khoản 1 Điều 11 và điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP quy định:* ***"Điều 11. Điều động nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập*** *1. Thẩm quyền điều động* *….đ) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại Điều này, quy định của pháp luật có liên quan và điều kiện thực tế của địa phương, ban hành quy chế điều động nhà giáo để tổ chức thực hiện*	Quyết định ban hành Quy chế điều động, thuyên chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	**Thời hạn trình UBND tỉnh***:* Tháng 11/2026. **Thời gian UBND tỉnh ban hành:** Tháng 12/2026.	Trình tự, thủ tục thông thường

			điều động nhà giáo đối với các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này. Quy chế điều động nhà giáo quy định cụ thể về đối tượng, thời hạn, thời điểm điều động nhà giáo và các nội dung liên quan khác phù hợp với điều kiện thực tế. ***Điều 12. Thuyên chuyển nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập*** *…2. Thẩm quyền thuyên chuyển nhà giáo* *….e) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại Điều này, quy định của pháp luật có liên quan và điều kiện thực tế của địa phương ban hành quy chế thuyên chuyển nhà giáo để tổ chức thực hiện thuyên chuyển nhà giáo đối với các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này. Quy chế thuyên chuyển nhà giáo quy định cụ thể về đối tượng, thời điểm thuyên chuyển nhà giáo và các nội dung liên quan khác phù hợp với điều kiện thực tế".*					

Danh mục có 01 Quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2744/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục địa điểm và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2027

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục địa điểm được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2027.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan công khai Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở; hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định.

Việc địa điểm, lĩnh vực được công bố trong Danh mục không thay thế các thủ tục đăng ký, xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại. Thương nhân tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại phải bảo đảm các điều kiện tổ chức và quyền sử dụng địa điểm hợp pháp theo quy định của Luật Thương mại và pháp luật có liên

quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Mạnh Tuấn

DANH MỤC ĐỊA ĐIỂM VÀ LĨNH VỰC ƯU TIÊN ĐƯỢC TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG NĂM 2027

(Kèm theo Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 28/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên xã, phường	Địa điểm được tổ chức	Lĩnh vực ưu tiên	Ghi chú
1	Phường Minh Xuân	Tổ dân phố Tân Quang 13	Sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm làng nghề, đặc sản vùng miền, nông sản, thực phẩm, đồ uống, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm phục vụ phát triển du lịch	
2	Phường Hà Giang 1	Khu liên hợp thể thao tỉnh, tổ dân phố 14 - Thôn Lúp	Nông, lâm, thủy sản, thực phẩm, dược liệu; máy móc, thiết bị, công cụ sản xuất; điện tử; nguyên, vật liệu; hàng tiêu dùng; đồ thủ công mỹ nghệ; các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và các sản phẩm, dịch vụ phù hợp khác; ưu tiên sản phẩm có tiềm năng kết nối với thị trường Trung Quốc	
3	Xã Bắc Quang	Sân Công viên cây xanh, thôn Quang Vinh	Sản phẩm OCOP; nông sản đặc trưng địa phương; hàng thủ công mỹ nghệ; sản phẩm làng nghề; hàng tiêu dùng Việt Nam; may mặc; sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.	
4	Xã Bắc Mê	Sân vận động trung tâm xã Bắc Mê	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ	
5	Xã Bạch Ngọc	Trung tâm chợ xã Bạch Ngọc, thôn Phai	Sản phẩm OCOP; nông sản đặc trưng; sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; hàng Việt Nam; sản phẩm làng nghề; máy móc, vật tư nông nghiệp; sản phẩm phục vụ du lịch cộng đồng; thương mại điện tử và chuyển đổi số.	
6	Xã Chiêm Hóa	Sân trung tâm xã Chiêm Hóa, thôn Vĩnh Lim	Hàng tiêu dùng (quần áo, giày dép, chăn, màn...); đồ gia dụng; nông sản, thực phẩm; sản phẩm OCOP và các mặt hàng phục vụ sản xuất, đời sống.	

7	Xã Du Già	Chợ trung tâm, thôn Cốc Pảng	Các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, các mặt hàng gia dụng thiết yếu, quần áo thời trang, dụng cụ sản xuấ	
8	Xã Đường Hồng	Chợ Đường Âm, thôn Độc Lập	Hàng tiêu dùng (quần áo, giày dép, chăn, màn...); đồ gia dụng; nông sản, thực phẩm; sản phẩm OCOP và các mặt hàng phục vụ sản xuất, đời sống.	
9	Xã Đồng Văn	Bến xe khách xã Đồng Văn	Hàng dệt may, đồ trang sức, hàng tiêu dùng, hàng thủ công mỹ nghệ địa phương và các sản phẩm nông sản ba miền.	
10	Xã Mèo Vạc	Sân Quảng trường, thôn Chúng Pả, xã Mèo Vạc	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
11	Xã Nà Hang	Quảng trường trung tâm xã Nà Hang	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
12	Xã Nậm Dịch	Khu vực Cổng trời Nậm Dịch, Km34+200, cạnh đường ĐT.177 kết nối với Quốc lộ 2; thôn Nậm Dịch	Nông sản chủ lực; sản phẩm lâm nghiệp và lâm sản ngoài gỗ; dược liệu và sản phẩm chế biến từ dược liệu; sản phẩm OCOP; sản phẩm của hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh; sản phẩm thủ công truyền thống, hàng lưu niệm và sản phẩm phục vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.	
13	Xã Linh Hồ	Thôn Thành Công	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
14	Xã Hàm Yên	Thôn Bắc Mục	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
15	Xã Hòa An	Sân thể thao trung tâm xã Hòa An	Các mặt hàng gia dụng thiết yếu, quần áo thời trang, dụng cụ sản xuất nông, lâm nghiệp.	
16	Xã Hoàng Su Phì	Chợ nông sản thôn Quang Tiến	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ	
17	Xã Khuôn Lùng	Chợ trung tâm xã Khuôn Lùng, thôn Phố	Hàng tiêu dùng, may mặc, sản phẩm OCOP; hàng công nghiệp tiêu dùng thiết yếu, đồ gia dụng, điện tử, điện lạnh mang thương hiệu Việt Nam và sản phẩm OCOP của các địa phương trong và ngoài tỉnh.	

18	Xã Khâu Vai	- Thôn Khâu Vai;- Thôn Lũng Pù	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
19	Xã Trung Thịnh	Thôn Đông Chứ	Hàng Việt Nam chất lượng cao, tập trung vào hàng tiêu dùng sản xuất trong nước; nông sản, thực phẩm an toàn, sản phẩm OCOP; hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống; máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp; sản phẩm phục vụ đời sống, sinh hoạt có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, bảo đảm chất lượng.	
20	Xã Tân An	Khuôn viên sân vận động Nhà văn hóa thôn An Khang cũ, thôn An Thịnh	Nông sản, thực phẩm chế biến, sản phẩm OCOP địa phương; hàng tiêu dùng, gia dụng, may mặc; vật tư, máy móc nông nghiệp; hàng tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống; các sản phẩm thương mại tổng hợp.	
21	Xã Tân Trịnh	Chợ Tân Trịnh, thôn Tả Ngảo	Sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.	
22	Xã Thông Nguyên	Sân trung tâm xã Thông Nguyên	Hàng tiêu dùng; sản phẩm thiết yếu phục vụ đời sống Nhân dân; sản phẩm OCOP, nông sản, đặc sản địa phương; hàng Việt Nam chất lượng cao và các sản phẩm thương mại, dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.	
23	Xã Tùng Bá	Sân thể thao thôn Nà Giáo	Sản phẩm OCOP của các địa phương trong tỉnh và hàng hóa trong nước, hưởng ứng Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".	
24	Xã Tân Trào	Thôn Tân Lập	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
25	Xã Pà Vầy Sủ	Sân vận động trung tâm xã Pà Vầy Sủ	Hàng nông sản, đặc sản địa phương; hàng tiêu dùng, đồ gia dụng.	
26	Xã Yên Hoa	Sân vận động xã Yên Hoa	Nông sản, thực phẩm chế biến, sản phẩm OCOP; hàng tiêu dùng, gia dụng, may mặc; vật tư, máy móc nông nghiệp; hàng tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống; các sản phẩm thương mại tổng hợp.	

27	Xã Yên Minh	Quảng Trường xã Yên Minh, thôn Nà Tèn	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
28	Xã Vị Xuyên	Trung tâm xã Vị Xuyên *(Tuyến đường nội thị xã, từ thôn Đông Các đến thôn 3)*	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
29	Xã Quản Bạ	Thôn Tam Sơn 3	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	
30	Xã Sơn Dương	Sân Trung tâm thanh, thiếu nhi, thôn Đăng Châu	Các sản phẩm OCOP; sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TUYÊN QUANG XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 160 - Đường Trần Hưng Đạo - P. Minh Xuân - T. Tuyên Quang;

Điện thoại liên hệ: 0207.3822.475;

E-mail: congbaotinhtuyenquang@gmail.com;

Website: congbao.tuyenquang.gov.vn.